

Số: /2019/ NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt ngày 20/06/2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019 (báo cáo đính kèm):

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình kinh doanh năm 2018 và kế hoạch kinh doanh 2019 (Báo cáo đính kèm) với một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ KH 2019 so với TH 2018
1	TỔNG DOANH THU	547,79	510	93,1%
	<i>Trong đó, Tổng doanh thu thực hiện</i>	<i>464,20</i>	<i>440</i>	<i>94,8%</i>
2	TỔNG CHI PHÍ	425,31	365	85,8%
	<i>Trong đó, Chi phí thực hiện</i>	<i>311,11</i>	<i>294</i>	<i>94,5 %</i>

3	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TNDN	122,48	145	118,4%
	<i>Trong đó, LN trước thuế TNDN thực hiện</i>	153,09	146	95,4%
4	LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN	103,53	128	123,6%
	<i>Trong đó, LN sau thuế TNDN thực hiện</i>	131,65	126	95,7%

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh lại kế hoạch kinh doanh trong trường hợp thị trường chứng khoán có những biến động lớn không như dự báo.

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 – 2019 (Báo cáo đính kèm):

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5. Thông qua Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch sử dụng lợi nhuận 2019 (Tờ trình đính kèm) như sau:

1. Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2018:

- a. Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ:..... đồng.
- b. Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ: đồng.
- c. Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: đồng.
- d. Cổ tức bằng tiền năm 2018:% trên mệnh giá cổ phần tương ứng số tiền là:.....đồng.
- e. Thưởng ban quản trị: 01% LNST được phép phân phối tương ứng số tiền là:đồng.
- f. Lợi nhuận để lại: đồng.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- a. Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ:% LNST.
- b. Trích quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ:% LNST.
- c. Chia cổ tức: tỷ lệ cổ tức bằng tiền dự kiến là:% trên mệnh giá cổ phần.
- d. Trích quỹ khen thưởng phúc lợi:% LNST được phép phân phối.
- e. Thưởng ban quản trị: % LNST được phép phân phối.
- f. Trích quỹ để tổ chức các sự kiện cho lễ kỷ niệm 20 năm thành lập công ty: % LNST được phép phân phối.
- g. Lợi nhuận để lại: Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi thực hiện trích lập các quỹ và chi trả cổ tức, thưởng ban quản trị, trích quỹ để tổ chức các sự kiện như đã nêu trên.

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6. Thông qua Tờ trình báo cáo về thù lao cho HĐQT, BKS, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty năm 2018 và kế hoạch thù lao năm 2019 (Tờ trình đính kèm):

Kế hoạch trả thù lao năm 2019 cho HĐQT, Ban Kiểm soát, Thư ký công ty và Người phụ trách quản trị công ty:

- Chủ tịch HĐQT : ... triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên HĐQT : ... triệu đồng/người/tháng
- Trưởng Ban Kiểm soát : ... triệu đồng/người/tháng
- Các thành viên Ban Kiểm soát : ... triệu đồng/người/tháng
- Thư ký công ty/Người phụ trách quản trị công ty: ... triệu đồng/người/tháng

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7. Thông qua Tờ trình về Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung lần thứ 10 (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8. Thông qua Tờ trình Quy chế nội bộ về quản trị công ty (Tờ trình đính kèm):

Số phiếu biểu quyết tán thành:..... cổ phần, chiếm.....% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9. Giao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này. Nghị quyết này gồm (...) trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt vào hồi ...giờ phút ngày 20/06/2019 với tỷ lệ biểu quyết tán thành % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ giờ phút ngày 20/06/2019./.

Nơi nhận:

- UBCKNN, Các SGDCK,
- TTLKCKVN;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, Tky Cty.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN HỒNG TUẤN